## Thiết kế giao diện

#### ■ Hệ thống Giao diện:

- Nội dung và hình thức trình bày các màn hình giao tiếp của phần mềm.
- Tập các thao tác mà người dùng thực hiện trên các màn hình giao tiếp và xử lý tương ứng của phần mềm.



## Kết quả thiết kế giao diện

#### ■ Kết quả thiết kế giao diện:

- > Danh sách các màn hình
- > Sơ đồ màn hình
- Chi tiết từng màn hình: thông tin chi tiết, danh sách các biến cố và xử lý tương ứng

## Danh sách các màn hình

STT	Màn hình	Loại màn hình	Mô tả
1	MH Lập phiếu bán hàng	Nhập liệu	Tạo và lưu trữ thông tin về phiếu bán hàng
2	MH thông báo lập phiếu bàn hàng hoàn thành	Thông báo, Hội thoại	Thông báo trạng thái của thao tác lập phiếu bán hàng.
3	MH Tìm phiếu bán hàng	Tra cứu thông tin	Cho phép tìm kiếm thông tin về một phiếu bán hàng.
4	MH thống kê tồn kho	Thống kê, Báo biểu	Cho phép xem số lượng tồn kho hàng hóa theo ngày, tháng, quí, năm, chủng loại hàng hóa.
5	MH báo cáo số liệu tồn kho	Thống kê, Báo biểu	Cho phép xem và in báo biểu về số liệu tồn kho.

## Phân loại màn hình

- Màn hình chính
- Màn hình nhập liệu
- Màn hình tra cứu
- Màn hình thông báo, hội thoại
- Màn hình thống kê, báo biểu

### Sơ đồ màn hình

- Các màn hình cùng với các quan hệ, việc chuyển điều khiển giữa các màn hình.
- Ký hiệu:

Tên màn hình

Chuyển điều khiển

## Mô tả chi tiết từng màn hình

#### ■ Thông tin chi tiết trên màn hình:

Ví dụ: Màn hình Lập phiếu bán hàng

STT	Tên thuộc tính	Kiểu	Chức năng
1	Tên KH	TextBox	Thông tin KH
2	Địa chỉ	TextArea	Thông tin KH
•••			

#### ■ Danh sách các biến cố và xử lý tương ứng trên màn hình:

STT	Biến cố	Xử lý	Mã số xử lý
1	Chọn nút "Lập phiếu"	Lưu thông tin về phiếu bán hàng mới vào CSDL	XL1
•••			

### Thiết kế màn hình chính

- Từ danh sách các yêu cầu phần mềm (nghiệp vụ, chất lượng và hệ thống), tiến hành phân nhóm các công việc:
  - > Theo chức năng Tin học:
    - Hệ thống
    - Lưu trữ
    - Tra cứu
    - Báo biểu

# Thiết kế màn hình chính (tt)

- > **Theo đối tượng:** danh sách các đối tượng và các công việc sẽ thực hiện trên từng đối tượng.
- Theo nghiệp vụ, qui trình: trình bày các công việc theo trình tự của công việc trong qui trình.

## Thiết kế màn hình chính (tt)

- Lựa chọn hình thức trình bày:
  - Thực đơn (kết hợp sử dụng phím nóng)
  - Biểu tượng
  - Sơ đồ, qui trình các bước.

### Thiết kế màn tra cứu

- Cho phép tra cứu theo nhiều tiêu chuẩn khác nhau, ưu tiên chọn các tiêu chuẩn tra cứu quen thuộc và dễ dàng cho người sử dụng.
- Cho phép tìm và cập nhật lại thông tin đã lưu trữ.
- Kết quả tra cứu = Thông tin của đối tượng và quá trình hoạt động của đối tượng.
- Hỗ trợ xem kết quả tra cứu dưới nhiều hình thức khác nhau (danh sách, biểu đồ, hình ảnh...).
- Bổ sung các nút điều khiển cho nhu cầu kết xuất ra máy in, tập tin...

### Thiết kế màn nhập liệu

■ Thành phần nhập liệu: kiểm tra tính hợp lệ của các giá trị nhập vào dựa vào qui định liên quan.

Thông thường mã số được phát sinh tự động.

- Các nút xử lý:
  - > Thêm mới, Lưu...
  - Bổ sung các nút chuyển điều khiển đến màn hình có liên quan.
- Thông tin kết quả: trình bày kết quả nhập liệu.

Nên bổ sung thông tin tính toán (số sách đã mượn, tổng số tiền hiện tại của hóa đơn...).

## Thiết kế màn thông báo

- Thông báo đúng lúc.
- Thông báo về kết quả thực hiện yêu cầu (thành công/thất bại, nguyên nhân).
- Cung cấp phản hồi của hệ thống khi cần thiết (progress bar, thông báo chờ khi hệ thống đang thực hiện một xử lý mất nhiều thời gian...).
- Thiết kế đơn giản, gồm thông tin cần thông báo và các nút chọn.

  Chú ý không thiết kế quá nhiều nút chọn, chọn nút mặc định theo cách xử lý thông thường.

#### Thiết kế báo biểu

- Giữ lại tiêu đề báo cáo khi qua trang khác hoặc khi kéo thanh trượt lên xuống.
- Lưu ý kích thước khác nhau về không gian hiển thị giữa báo biểu in ra giấy và báo biểu xuất ra màn hình.
- Chỉ hiển thị những thông tin thật sự cần thiết, tránh làm rối báo biểu.

# Một số nguyên tắc trong thiết kế giao diện.

- Tất cả màn hình phải có tên.
- Thiết kế phù hợp với đối tượng sử dụng.
- Thân thiện, phù hợp với người mới sử dụng, đồng thời hỗ trợ các cách làm nhanh, làm tắt cho người sử dụng có kinh nghiệm.
- Chú ý môi trường triển khai ứng dụng cũng đòi hỏi những nguyên tắc thiết kế khác nhau do có sự khác nhau về tốc độ xử lý (web form, win form...).
- Thứ tự trình bày trên màn hình phải phù hợp với văn hóa, thói quen của người sử dụng.

# Một số nguyên tắc trong thiết kế giao diện.

- Chỉ trình bày những nội dung thật sự cần thiết, không trình bày quá nhiều thông tin trên một màn hình.
- Chọn font chữ rõ ràng, cỡ chữ phù hợp, dùng chữ in hoa đúng trường hợp.
- Màu sắc hài hòa, nên dùng màu lạnh, chỉ dùng màu nóng khi cần gây chú. (hoặc có thể dùng chớp, nháy).
- Kết hợp màu nền và màu chữ hợp lý.
- Không dùng quá nhiều màu sắc trên một màn hình.

# Một số nguyên tắc trong thiết kế giao diện.

- Nhất quán trong toàn bộ hệ thống về:
  - Cách trình bày
  - Tên các nút điều khiển
  - Ý nghĩa biểu tượng
  - Vị trí các mục
- Số bước để đi đến một màn hình công việc chính phải <=3

## Thiết kế xử lý

- Thiết kế xử lý và việc biểu diễn, mô hình hóa các xử lý của phần mềm dựa trên các yêu cầu đã xác định.
- Kết quả cần đạt được
  - > Danh sách các xử lý
  - Mô tả chi tiết từng xử lý
    - Mã, tên xử lý
    - > Các hàm tương ứng cần cài đặt cho xử lý.

# Danh sách các xử lý

STT	Mã xử lý	Tên xử lý	Mô tả
1	XL1	Lập phiếu bán hàng	Lập phiếu bán hàng (PBH) khi xuất hàng bán.
2	XL2	Lưu phiếu bán hàng	Lưu thông tin PBH vào CSDL và thông báo kết quả của việc lưu.
3	XL3	Tìm phiếu bán hàng	Cho phép tìm kiếm thông tin về một PBH để xem, cập nhật.
4	XL4	Cập nhật phiếu bán hàng	Cập nhật thông tin thay đổi của PBH (nếu có) vào CSDL.
5	XL5	Xóa phiếu bán hàng	Xóa PBH khỏi CSDI và cập nhật các thông tin liên quan.
6	XL6	Thoát MH phiếu bán hàng	Thoát khỏi màn hình PBH.
•••			

# Mô tả chi tiết các xử lý

- Mã xử lý: XL1 (Lập phiếu bán hàng)
- Danh sách các phương thức, hàm, cần cài đặt.

	STT	Hàm	Diễn giải	Ghi chú
	1	generateOrderCode	Sinh mã tự động cho phiếu bán hàng	Theo qui tắc đặt mã của cho trước
	2	getProductList	Trả về danh sách các hàng hóa để chọn	Số lượng các hàng hóa đang quản lý
	3	getClientList	Trả về danh sách khách hàng hệ thống đang quản lý.	Chọn khách hàng có sẵn. Có thể thêm KH mới (nếu chưa có).
	•••			